

Bản án số: 184/2021/HS-ST.  
Ngày: 26-10-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lục Kim Thanh.
2. Bà Nguyễn Thị Thắm;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Ngọc Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2021/QĐXXST-HS ngày 08/10/2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Tài N** (tên gọi khác: Không), sinh năm 2000; tại tỉnh Bình Phước; nơi thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Hùng S và bà Trương Thị Hồng H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; ngày 02/03/2021 bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát đến nay; có mặt.

**2. Nguyễn Đông H** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994; tại tỉnh Kiên Giang; nơi thường trú: Số 393E, khu phố V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đồng H và bà Trương Thị T, bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Ngày 14/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với hành vi thực hiện ngày 21/7/2018. Chấp hành án xong ngày 28/4/2020, chấp hành xong án phí ngày 20/9/2019; tiền sự: Không; nhân thân:

Ngày 08/5/2013, Nguyễn Đông H bị tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về hành vi “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 24/7/2012, chấp hành xong án phí ngày 04/6/2013;

Ngày 12/7/2013, Nguyễn Đông H bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 24 tháng tù về hành vi “Cướp giật tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 04/11/2012, chấp hành án xong hình phạt ngày 27/4/2015, chấp hành xong án phí ngày 20/7/2013. Ngày 02/3/2021, H bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 02/03/2021, tại phòng trọ số 02 nhà trọ Hà Hồ, đường XC10, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, do Nguyễn Tài N cùng Nguyễn Lộc Th (sinh năm 2002, hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã Thanh A, huyện D, tỉnh Bình Dương), Đoàn Thị Yến N (sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: khu phố B, phường Bình C, thành phố T, tỉnh Bình Dương) thuê trọ. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Công an phường Mỹ Phước kiểm tra, phát hiện có 01 bộ dụng cụ bằng thủy tinh sử dụng ma túy bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 ống thủy tinh trong túi quần bên trái treo trên tường để trong phòng; 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa 08 gói nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng để dưới nệm. N, H khai nhận là ma túy đá, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt quả tang, niêm phong thu giữ các vật chứng và mời đối tượng về trụ sở làm việc (bút lục: 46-47), vật chứng thu giữ:

- + 01 nỏ thủy tinh;
- + 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa 08 gói nylon miệng kéo dính;
- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tài N và Nguyễn Đông H khai nhận: N và H là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định.

Khoảng 16 giờ ngày 28/02/2021, Nguyễn đi dự tiệc sinh nhật của bạn ở khu công nghiệp Visp 1, thuộc thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Tại đây, do có nhu cầu sử dụng ma túy, N điện thoại cho V (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy, V đồng ý và hẹn giao dịch ở sau siêu thị Aeon Mall Bình Dương. Sau đó, N mượn xe mô tô Vision (không rõ biển số) của một người bạn tên Ng đến địa điểm hẹn gặp V, N đưa cho V 2.000.000 đồng, V đưa

cho N một gói nylon hàn kín bên trong có chứa 09 gói nylon miệng kéo dính, sau khi mua được ma túy N cất giấu vào trong túi quần bên phải N đang mặc rồi quay trở lại tiệc sinh nhật, khoảng 22 giờ cùng ngày N đem số ma túy mua được về phòng trọ số 02 nhà trọ Hà Hồ, lúc này Th và Nh đang ngủ trong phòng, N để số ma túy trong túi quần đi ngủ. Khoảng 07 giờ ngày 01/3/2021 khi Th và Nh đi làm, N thức dậy lấy 09 gói ma túy cất giấu trong túi quần để lên bàn gỗ đặt cạnh cầu thang, khoảng 18 giờ cùng ngày H qua phòng N chơi. H và N ngồi chơi game, ngồi chơi được một lúc thì Th và Nh đi làm về, ăn uống xong Th, Nh lên gác nằm ngủ. Lúc này, N mở túi nylon miệng kéo dính lấy ra 01 gói ma túy có trọng lượng 0,0993 gam bỏ vào nỏ thủy tinh chuẩn bị sử dụng thì có Nguyễn Hoàng L (sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: Khóm 7, phường 1, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng) đến xin N cho sử dụng ma túy. N nói “hết ma túy rồi” nên L đi về. Sau khi L rời đi, N lấy nỏ thủy tinh có sẵn ma túy cất giấu vào trong túi quần bên trái để trên tường đồng thời N đưa cho H 08 gói ma túy miệng kéo dính nói H cất giấu H đồng ý, H mang 08 gói ma túy đi cất giấu dưới nệm không để cho L biết. Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 02/03/2021, L quay trở lại phòng trọ số 02 ngồi chơi cùng H và N thì lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính, phát hiện và lập biên bản bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 114/MT-PC09 ngày 09/3/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng M1 (08 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể màu trắng) = 0,9208 gam; M2 (nỏ thủy tinh bên trong đầu nỏ chứa tinh thể màu trắng) = 0,0993 gam.

Đối với Nguyễn Hoàng L thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 30/3/2021 Công an thị xã Bến Cát ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112 với số tiền 750.000 đồng (BL 120). L, Nguyễn Lộc Th và Đoàn Thị Yến Nh không biết và không giúp sức cho N và H cất giấu ma túy trong phòng trọ số 02 nhà trọ Hà Hồ nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với L, Th và Nh.

Bản Cáo trạng số 154/CT-VKSBC ngày 11/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Nguyễn Tài N và Nguyễn Đông H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận: Biết rõ hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do buồn chuyện gia đình, ham chơi, không kiềm chế được bản thân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tài N và Nguyễn Đông H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tài N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đông H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 114/MT-PC09 ngày 09/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo Hải nói lời sau cùng: Bị cáo hứa không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo Nguyễn không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản kiểm tra hành chính lập ngày 02/3/2021, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã mô tả, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Theo Kết luận giám định số 114/MT-PC09 ngày 09/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thì: 01 túi nylon hàn kín bên trong có chứa 08 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (M1) và 01 nỏ thủy tinh bên trong đầu nỏ chứa tinh thể màu trắng (M2) thu giữ trong phòng trọ do

bị cáo N thuê là ma túy có trọng lượng  $M1 = 0,9208$  gam và  $M2 = 0,0993$  gam, loại Methamphetamine.

[2.3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn thực hiện thể hiện bản chất liều lĩnh, bất chấp hậu quả và thái độ xem thường pháp luật.

[2.4] Hành vi tàng trữ 1,0201 gam Methamphetamine của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 154/CT-VKSBC ngày 11/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo đồng phạm giản đơn, cùng phối hợp thực hiện, trong đó: Bị cáo N là người trực tiếp mua ma túy về cất dấu để sử dụng; bị cáo H đồng phạm với vai trò giúp sức, bị cáo đã bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (năm 2018), hành vi trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản (năm 2013) nhưng không ăn năn hối cải lại tiếp tục phạm tội.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, xâm phạm đến việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và còn ảnh hưởng xấu đến tính mạng và sức khỏe của người sử dụng ma túy. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm trọng xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng bị cáo Hải có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là tương xứng, phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với Nguyễn Hoàng L thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 30/3/2021 Công an thị xã Bến Cát ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112 đối với L với số tiền 750.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. L, Nguyễn Lộc Th và Đoàn Thị Yên Nh ở chung phòng trọ với bị

cáo N nhưng không biết và không giúp sức N, H cất giấu ma túy nên không phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy của các bị cáo gồm 01 ống thủy tinh, 01 bộ dụng cụ bằng thủy tinh, 01 hộp gỗ màu đen và toàn bộ mẫu vật sau giám định được niêm phong (01 Bì thư dán kín số 114/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Bình Dương) dán kín, bên trong chứa 0,9462 gam Methamphetamine.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tài N và Nguyễn Đông H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đông H 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2021.

2.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài N 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2021.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy:

01 ống thủy tinh, 01 bộ dụng cụ bằng thủy tinh, 01 hộp gỗ màu đen và 01 (một) bì thư dán kín số 114/MT-PC09 được niêm phong, có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,9462 gam Methamphetamine.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/9/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an T. Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Phương**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Phương**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an T. Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Phương**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thắm      Nguyễn Kim Lý**

**Nguyễn Văn Phương**